



Cập nhật các văn bản quy định pháp luật mới và một số chính sách quan trọng về thuế

Tháng 06/ 2025

Trong bản tin này, Grant Thornton Việt Nam sẽ cập nhật tới Quý khách hàng các chính sách pháp luật và các hướng dẫn đáng lưu ý trong lĩnh vực Thuế và Hóa đơn chứng từ mới được ban hành trong thời gian qua.

1. Nghị định số 70/2025/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số điều của nghị định 123/2020/NĐ-CP của chính phủ quy định về hóa đơn chứng từ

Ngày 20/3/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định 70/2025/NĐ-CP quy định về hóa đơn, chứng từ (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2025) bổ sung một số Điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP với nội dung đáng chú ý:

1.1. Nhóm nội dung liên quan đến người nộp thuế nhằm minh bạch, tạo thuận lợi cho người nộp thuế, đơn giản hóa thủ tục thực hiện.

1.1.1. Đối tượng áp dụng (Điều 2):

Nghị định bổ sung đối tượng áp dụng hóa đơn điện tử là: “Nhà cung cấp ở nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam có hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số và các dịch vụ khác đăng ký tự nguyện sử dụng hóa đơn điện tử” và sử dụng loại hóa đơn là hóa đơn giá trị gia tăng. Điều này giúp cho các nhà cung cấp nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam như Google, Facebook, LinkedIn,... có thể đăng ký tự nguyện sử dụng HĐĐT khi kinh doanh.



1. Nghị định số 70/2025/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số điều của nghị định 123/2020/NĐ-CP của chính phủ quy định về hóa đơn chứng từ (tiếp)

1.1.2. Loại hóa đơn (Điều 8)

1

Bổ sung hóa đơn thương mại điện tử dùng cho doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu đáp ứng được một số điều kiện: “có hoạt động xuất khẩu hàng hóa, cung cấp dịch vụ ra nước ngoài mà người xuất khẩu đáp ứng điều kiện chuyển dữ liệu hóa đơn thương mại bằng phương thức điện tử đến cơ quan thuế. Hóa đơn thương mại điện tử đáp ứng quy định về nội dung theo quy định tại Điều 10 Nghị định này và quy định về định dạng chuẩn dữ liệu của cơ quan thuế theo quy định tại Điều 12 Nghị định này. Trường hợp người xuất khẩu không đáp ứng điều kiện chuyển dữ liệu hóa đơn thương mại bằng phương thức điện tử đến cơ quan thuế thì lựa chọn lập hóa đơn giá trị gia tăng điện tử hoặc hóa đơn bán hàng điện tử.”

2

Bổ sung quy định về loại hóa đơn của doanh nghiệp chế xuất: doanh nghiệp chế xuất có hoạt động kinh doanh khác (ngoài hoạt động chế xuất) khai thuế giá trị gia tăng theo phương pháp trực tiếp thì sử dụng hóa đơn bán hàng, khai thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ thì sử dụng hóa đơn giá trị gia tăng.

3

Bổ sung hoạt động sử dụng hóa đơn giá trị gia tăng dành cho các tổ chức khai thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ:
“đ) Hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số và các dịch vụ khác của nhà cung cấp ở nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam.”

1. Nghị định số 70/2025/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số điều của nghị định 123/2020/NĐ-CP của chính phủ quy định về hóa đơn chứng từ (tiếp)

1.1.3 Thời điểm lập hóa đơn (Điều 9)

1

Bổ sung thời điểm lập hóa đơn đối với xuất khẩu hàng hóa (bao gồm cả gia công xuất khẩu) (lập hóa đơn thương mại điện tử hoặc hóa đơn giá trị gia tăng điện tử hoặc hóa đơn bán hàng điện tử): do người bán tự xác định nhưng chậm nhất không quá ngày làm việc tiếp theo kể từ ngày hàng hóa được thông quan theo quy định pháp luật về hải quan (khoản 1).

2

Bỏ Điểm g, Khoản 4, Điều 9, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP quy định về thời điểm lập hóa đơn cuối ngày đối với hoạt động kinh doanh thương mại bán lẻ, kinh doanh dịch vụ ăn uống theo mô hình hệ thống cửa hàng bán trực tiếp đến người tiêu dùng nhưng việc hạch toán toàn bộ hoạt động kinh doanh thực hiện tại trụ sở chính.

3

Bỏ quy định lập hóa đơn tổng cuối ngày hoặc cuối tháng đối với các dịch vụ ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, dịch vụ chuyển tiền qua ví điện tử, dịch vụ ngừng và cấp điện trở lại của đơn vị phân phối điện cho người mua là cá nhân không kinh doanh, không có nhu cầu lấy hóa đơn.

4

Sửa đổi, bổ sung thời điểm lập hóa đơn đối với kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi có sử dụng phần mềm tính tiền, tại thời điểm kết thúc chuyến đi thực hiện lập hóa đơn và chuyển dữ liệu hóa đơn tới cơ quan thuế.



1. Nghị định số 70/2025/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số điều của nghị định 123/2020/NĐ-CP của chính phủ quy định về hóa đơn chứng từ (tiếp)

1.1.4 Nội dung của hóa đơn (Điều 10)

Bổ sung nội dung thông tin người mua, ngoài thông tin tên, địa chỉ, mã số thuế thì sử dụng số định danh cá nhân của người mua hoặc mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách.

Bổ sung nội dung tên hàng hóa, dịch vụ: đối với kinh doanh dịch vụ ăn uống thì trên hóa đơn thể hiện mặt hàng ăn, uống; trường hợp kinh doanh vận tải thì trên hóa đơn phải thể hiện biển kiểm soát phương tiện vận tải, hành trình (điểm đi-điểm đến); đối với doanh nghiệp kinh doanh vận tải cung cấp dịch vụ vận tải trên nền tảng số, hoạt động thương mại điện tử thì phải thể hiện tên hàng hóa vận chuyển, thông tin tên, địa chỉ, mã số thuế hoặc số định danh người gửi hàng.

1. Nghị định số 70/2025/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số điều của nghị định 123/2020/NĐ-CP của chính phủ quy định về hóa đơn chứng từ (tiếp)

1.1.4 Nội dung của hóa đơn (Điều 10) (tiếp)

Quy định rõ trong trường hợp thời điểm lập hóa đơn và thời điểm ký số khác nhau thì thời điểm ký số và thời điểm gửi cơ quan thuế cấp mã đối với hóa đơn có mã của cơ quan thuế hoặc thời điểm chuyển dữ liệu hóa đơn điện tử đến cơ quan thuế đối với hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế chậm nhất là ngày làm việc tiếp theo kể từ thời điểm lập hóa đơn (trừ trường hợp gửi dữ liệu theo bảng tổng hợp quy định tại điểm a.1 khoản 3 Điều 22). Người bán khai thuế theo thời điểm lập hóa đơn; thời điểm khai thuế đối với người mua là thời điểm nhận hóa đơn đảm bảo đúng, đầy đủ về hình thức và nội dung theo quy định.

So với quy định ở Nghị định số 123/2020/NĐ-CP quy định trường hợp thời điểm lập khác với thời điểm ký số thì thời điểm khai thuế là thời điểm lập hóa đơn, không quy định đối với người mua. Do vậy, quy định trên làm rõ hơn so với quy định trước đây nhưng có thể sẽ phát sinh hai thời điểm kê khai khác nhau giữa người bán và người mua.



1. Nghị định số 70/2025/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số điều của nghị định 123/2020/NĐ-CP của chính phủ quy định về hóa đơn chứng từ (tiếp)

1.1.4 Nội dung của hóa đơn (Điều 10) (tiếp)

Về trường hợp hóa đơn điện tử không nhất thiết phải có đầy đủ nội dung:



Quy định rõ hóa đơn điện tử bán xăng dầu cho khách hàng là cá nhân không kinh doanh thì không nhất thiết phải có các chỉ tiêu: tên, địa chỉ, mã số thuế người mua, chữ ký số của người mua.



Hiện hành: Nghị định số 123/2020/NĐ-CP quy định không nhất thiết phải có các chỉ tiêu tên hóa đơn, ký hiệu mẫu, ký hiệu hóa đơn, số hóa đơn, chữ ký người bán, thuế suất thuế giá trị gia tăng.





1. Nghị định số 70/2025/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số điều của nghị định 123/2020/NĐ-CP của chính phủ quy định về hóa đơn chứng từ (tiếp)

1.1.5 Hóa đơn khởi tạo từ máy tính tiền (Điều 11)



Đối tượng sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền:

Bổ sung đối tượng sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền kết nối chuyển dữ liệu với cơ quan thuế: “Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo quy định tại khoản 1 Điều 51 có mức doanh thu hàng năm từ 01 tỷ đồng trở lên, khoản 2 Điều 90, khoản 3 Điều 91 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 và doanh nghiệp có hoạt động bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, trong đó có bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trực tiếp đến người tiêu dùng (trung tâm thương mại; siêu thị; bán lẻ (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác); ăn uống; nhà hàng; khách sạn; dịch vụ vận tải hành khách, dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ, dịch vụ nghệ thuật, vui chơi, giải trí, hoạt động chiếu phim, dịch vụ phục vụ cá nhân khác theo quy định về Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam).”

1. Nghị định số 70/2025/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số điều của nghị định 123/2020/NĐ-CP của chính phủ quy định về hóa đơn chứng từ (tiếp)

1.1.6 Thay thế, điều chỉnh hóa đơn điện tử (Điều 19)

Bỏ quy định hủy hóa đơn đã lập sai với trường hợp người bán phát hiện hóa đơn điện tử đã được cấp mã của cơ quan thuế chưa gửi cho người mua có sai sót

Bổ sung quy định trước khi điều chỉnh hoặc thay thế hóa đơn điện tử đã lập sai, đối với người mua là doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức khác, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh. Người bán, người mua phải có văn bản thỏa thuận ghi rõ nội dung sai; trường hợp người mua là cá nhân thì người bán thông báo cho người mua hoặc thông báo trên website của người bán;

Hiện hành: Nghị định số 123/2020/NĐ-CP không bắt buộc có văn bản thỏa thuận về việc điều chỉnh hoặc thay thế hóa đơn điện tử lập sai.



1. Nghị định số 70/2025/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số điều của nghị định 123/2020/NĐ-CP của chính phủ quy định về hóa đơn chứng từ (tiếp)

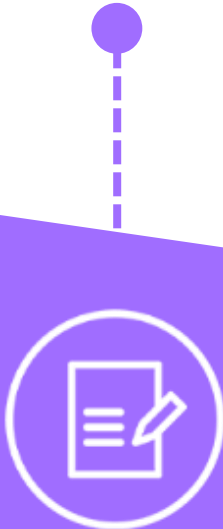
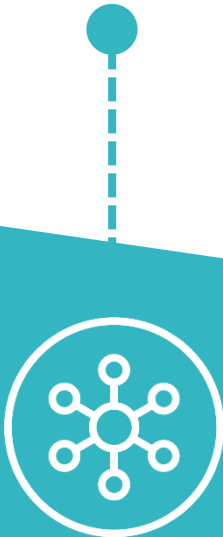
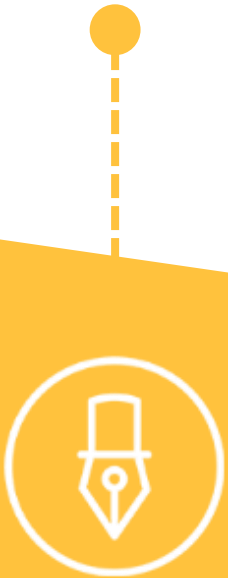
1.1.6 Thay thế, điều chỉnh hóa đơn điện tử (Điều 19) (tiếp)

Bổ sung quy định lập 01 hóa đơn để thay thế hoặc điều chỉnh cho nhiều hóa đơn đã lập sai trong cùng tháng của cùng 01 người mua.

Quy định rõ: Trường hợp cơ quan thuế phát hiện hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế hoặc hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế đã lập sai thì cơ quan thuế thông báo cho người bán để người bán kiểm tra nội dung sai và người bán có trách nhiệm rà soát theo thông báo của cơ quan thuế và thực hiện điều chỉnh, thay thế hóa đơn theo quy định.

Bổ sung quy định về áp dụng hóa đơn điều chỉnh, thay thế (khoản 5):

- “d) Hóa đơn điều chỉnh, hóa đơn thay thế đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều này thì người bán, người mua khai bổ sung vào kỳ phát sinh hóa đơn bị điều chỉnh, bị thay thế;
- đ) Hóa đơn điều chỉnh đối với trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này thì người bán kê khai vào kỳ phát sinh hóa đơn điều chỉnh, người mua kê khai vào kỳ nhận được hóa đơn điều chỉnh.”





1. Nghị định số 70/2025/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số điều của nghị định 123/2020/NĐ-CP của chính phủ quy định về hóa đơn chứng từ (tiếp)

1.2 Đăng ký sử dụng và ngừng sử dụng hóa đơn điện tử

❖ Đăng ký, thay đổi nội dung đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử (Điều 15)

Bổ sung quy định về quy trình khi đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử (khoản 1)

- Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế tự động đối chiếu thông tin của người đại diện theo pháp luật, đại diện hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, chủ doanh nghiệp tư nhân giữa dữ liệu về đăng ký doanh nghiệp, đăng ký thuế với dữ liệu tại Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hoặc theo dữ liệu tại Hệ thống Định danh và xác thực điện tử trong 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đăng ký;
- Trường hợp thông tin không khớp đúng, Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế tự động gửi Thông báo không chấp nhận hồ sơ đăng ký hóa đơn điện tử và cung cấp các trường thông tin không khớp đúng để người nộp thuế điều chỉnh thông tin đã kê khai hoặc liên hệ với cơ quan công an để điều chỉnh;
- Trường hợp thông tin khớp đúng, Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế tự động gửi yêu cầu đề nghị người nộp thuế xác nhận qua địa chỉ thư điện tử, số điện thoại của chủ doanh nghiệp tư nhân hoặc người đại diện pháp luật, đại diện hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo thông tin trong hồ sơ đăng ký thuế, đăng ký doanh nghiệp.

1. Nghị định số 70/2025/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số điều của nghị định 123/2020/NĐ-CP của chính phủ quy định về hóa đơn chứng từ (tiếp)

❖ Đăng ký, thay đổi nội dung đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử (Điều 15) (tiếp)

- Người nộp thuế xác nhận ngay trong ngày làm việc hoặc chậm nhất ngày làm việc tiếp theo. Nếu quá hạn xác nhận, Thông báo không chấp nhận hồ sơ đăng ký hóa đơn điện tử sẽ được gửi cho người nộp thuế ngay trong ngày làm việc hoặc chậm nhất ngày làm việc tiếp theo.
- Trường hợp người đại diện theo pháp luật, đại diện hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, chủ doanh nghiệp tư nhân đã từng hoặc đang là người đại diện theo pháp luật, đại diện hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh hoặc chủ doanh nghiệp tư nhân khác mà người nộp thuế đó có trạng thái mã số thuế không hoạt động tại địa chỉ đăng ký kinh doanh, người nộp thuế ngừng hoạt động chưa đóng mã số thuế, người nộp thuế tạm ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn thành nghĩa vụ thuế, người nộp thuế có hành vi vi phạm về thuế, hóa đơn, chứng từ, người nộp thuế rủi ro về thuế cao theo hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Tài chính thì cơ quan thuế thông báo yêu cầu người nộp thuế giải trình hoặc thực hiện xác minh hoạt động thực tế tại địa chỉ đã đăng ký trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo.





1. Nghị định số 70/2025/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số điều của nghị định 123/2020/NĐ-CP của chính phủ quy định về hóa đơn chứng từ (tiếp)

❖ Đăng ký, thay đổi nội dung đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử (Điều 15) (tiếp)

Khi người nộp thuế đăng ký thay đổi thông tin đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử (khoản 4)

- Quy định rõ trường hợp thay đổi thông tin người đại diện thì thực hiện theo trình tự như đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử lần đầu; trường hợp thay đổi các thông tin sử dụng hóa đơn điện tử khác thì Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế gửi yêu cầu người nộp thuế xác nhận qua địa chỉ thư điện tử hoặc số điện thoại của người đại diện theo thông tin trong hồ sơ đăng ký thuế (điểm a, điểm b).

2. Thông tư số 31/2025/TT-BTC ngày 31/5/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2021/TT-BTC ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu và tem điện tử thuốc lá

❖ Một số nội dung mới cần lưu ý kể từ ngày Thông tư 31/2025/TT-BTC có hiệu lực (từ ngày 01/6/2025) như sau:

1

Bỏ các giấy tờ, tài liệu tổ chức, cá nhân phải cung cấp khi đến cơ quan thuế mua, nhận tem điện tử thuốc lá, tem điện tử rượu.

2

Khi tổ chức, cá nhân xuất tem cho bộ phận sản xuất thì tổ chức, cá nhân phải quét mã QR gắn trên thùng tem hoặc Block tem hoặc con tem, đồng thời nhập các dữ liệu để đảm bảo kết nối thông tin về dữ liệu tem điện tử được truyền về Hệ thống quản lý tem điện tử.

3

Thay thế Mẫu số 02/TEM; Mẫu số 04/TEM; Mẫu số 07/TEM ban hành kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BTC bằng Mẫu số 02/TEM; Mẫu số 04/TEM; Mẫu số 07/TEM ban hành kèm theo Thông tư số 31/2025/TT-BTC.

4

Bãi bỏ Mẫu số 03/TEM; Mẫu số 05/TEM ban hành kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BTC.



3. Thông tư số 32/2025/TT-BTC thay thế Thông tư số 78/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính

- ❖ Những điểm mới liên quan đến sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền của hộ cá nhân kinh doanh mới cần lưu ý của Thông tư 32 là kể từ ngày 1/6/2025 như sau:



Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có hoạt động bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trực tiếp đến người tiêu dùng thuộc đối tượng quy định tại khoản 8 Điều 1 Nghị định số 70/2025/NĐ-CP về hóa đơn, chứng từ sử dụng hoá đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền từ thời điểm cơ quan thuế chấp nhận đăng ký sử dụng. Đối với các trường hợp đã đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử từ máy tính tiền với cơ quan thuế trước ngày 1/6/2025 thì vẫn tiếp tục sử dụng phương thức nêu trên. Các hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh cần khẩn trương thực hiện việc mua hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền để đảm bảo quy định trên.

4. Công điện số 72/CĐ-CT của Cục thuế về yêu cầu triển khai thực hiện Thông tư số 31/2025/TT-BTC và Thông tư số 32/2025/TT-BTC về tem điện tử, quản lý thuế, hóa đơn, chứng từ

- Ngày 1/6/2025, Cục Thuế ban hành Công điện số 72/CĐ-CT yêu cầu Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực; Chi cục trưởng Chi cục Thuế Thương mại điện tử và Chi cục trưởng Chi cục Thuế Doanh nghiệp lớn về việc triển khai thực hiện Thông tư số 31/2025/TT-BTC và Thông tư số 32/2025/TT-BTC ngày 31/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
- Công điện của Cục Thuế cho biết, ngày 31/5/2025, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư 31 và Thông tư 32, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1/6/2025. Thông tư số 32/2025/TT-BTC thay thế Thông tư số 78/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
- Kể từ ngày 01/6/2025, tổ chức khấu trừ thuế thu nhập cá nhân phải ngừng sử dụng chứng từ khấu trừ thuế thu nhập cá nhân điện tử đã thực hiện theo các quy định trước đây và chuyển sang áp dụng chứng từ khấu trừ thuế thu nhập cá nhân điện tử theo quy định tại Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/3/2025 của Chính phủ.
- Công điện này cũng nhấn mạnh lại một số điểm mới của 2 thông tư 31 và 32 như đã nêu ở trên. Các doanh nghiệp cần lưu ý kiểm tra và áp dụng các quy định mới.



5. Công văn số 4525/BTC-PC ngày 09/04/2025 do Bộ Tài chính hướng dẫn xác định ưu đãi đầu tư và thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp thay đổi địa giới hành chính

Ngày 09/04/2025, Bộ Tài chính đã ban hành Công văn số 4525/BTC-PC (“Công văn 4525”) nhằm hướng dẫn cách xử lý các vấn đề liên quan đến ưu đãi đầu tư và điều chỉnh dự án trong bối cảnh cải cách địa giới hành chính tại Việt Nam hiện nay.

❖ Về việc xác định địa bàn ưu đãi đầu tư

Với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư/cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

- Công văn 4525 tái khẳng định các nguyên tắc đảm bảo ưu đãi đầu tư trong trường hợp thay đổi pháp luật theo quy định tại Điều 13 của Luật Đầu tư và Điều 4 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.
- Công văn nhấn mạnh tính chất ưu đãi đầu tư theo địa điểm và được xác định dựa theo quyết định chấp thuận chủ trương và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.
- Do đó, nếu đơn vị hành chính mới được thành lập do sắp xếp, điều chỉnh địa giới, dự án đầu tư tiếp tục được hưởng các ưu đãi theo địa bàn đã được xác định trước đó.

Trường hợp đề xuất thực hiện dự án đầu tư mới hoặc điều chỉnh địa điểm thực hiện dự án đầu tư

Các quy tắc cụ thể được đưa ra cho trường hợp đơn vị hành chính mới được thành lập bao gồm các xã từ các địa bàn kinh tế - xã hội khác nhau:

- Đơn vị hành chính mới được xác định theo địa bàn ưu đãi của đa số các xã hợp thành.
- Nếu số xã thuộc địa bàn đặc biệt khó khăn và địa bàn khó khăn bằng nhau, đơn vị hành chính mới được coi là địa bàn đặc biệt khó khăn.
- Nếu số xã thuộc địa bàn khó khăn và địa bàn không ưu đãi bằng nhau, đơn vị hành chính mới được coi là địa bàn khó khăn.
- Quy tắc tương tự áp dụng cho trường hợp so sánh địa bàn đặc biệt khó khăn và địa bàn không ưu đãi, với đơn vị hành chính mới được xác định là địa bàn đặc biệt khó khăn.
- Trường hợp số đơn vị hành chính cấp xã thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và địa bàn không thuộc địa bàn ưu đãi đầu tư bằng nhau thì đơn vị hành chính mới thành lập được xác định là điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

5. Công văn số 4525/BTC-PC ngày 09/04/2025 do Bộ Tài chính hướng dẫn xác định ưu đãi đầu tư và thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp thay đổi địa giới hành chính (tiếp)

❖ Về việc điều chỉnh dự án đầu tư

- Luật Đầu tư và Nghị định số 31/2021/NĐ-CP không có quy định cụ thể về việc điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp thay đổi địa giới hành chính.
- Tuy nhiên, Công văn 4525 nhắc lại rằng các dự án đã được cấp quyết định chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư được tiếp tục thực hiện theo các văn bản đó, dựa trên các nguyên tắc của Điều 13 Luật Đầu tư và Điều 4 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.
- Nếu nhà đầu tư có nhu cầu điều chỉnh dự án, cần thực hiện theo các quy định chung về điều chỉnh dự án đầu tư.



Liên hệ

Quý doanh nghiệp vui lòng nghiên cứu nội dung trong các quy định mới ban hành và rà soát lại quy trình tuân thủ nội bộ để tuân thủ với quy định về thuế và hải quan cũng như giảm thiểu các sai sót trong quá trình lập và chuẩn bị hồ sơ dẫn đến phát sinh thêm nghĩa vụ thuế hoặc các khoản phạt hành chính. Xin vui lòng liên hệ với các chuyên gia của Grant Thornton Việt Nam để được tư vấn chuyên sâu nếu quý doanh nghiệp có bất cứ thắc mắc nào trong quá trình triển khai công tác tuân thủ về thuế và hải quan.

Để xem thông tin chi tiết, vui lòng truy cập **Bản tin Thuế** của chúng tôi.

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 18, Tháp Quốc tế Hòa Bình, 106 Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô,
Quận Cầu Giấy, Tp.Hà Nội.
ĐT + 84 24 3850 1686
F + 84 24 3850 1688

grantthornton.com.vn



Hoàng Khôi
Trưởng bộ phận
Dịch vụ Tư vấn Thuế
ĐT +84 24 3850 1618
E khoi.hoang@vn.gt.com



Bùi Kim Ngân
Giám đốc dịch vụ Tư vấn Thuế
ĐT +84 24 3850 1716
E ngan.bui@vn.gt.com



Hoàng Việt Dũng
Giám đốc dịch vụ Tư vấn Thuế
ĐT +84 24 3850 1687
E dung.hoang@vn.gt.com

Văn phòng tại Thành phố Hồ Chí Minh

Tầng 14, Tòa nhà Pearl Plaza, 561A Điện Biên Phủ, Phường 25,
Quận Bình Thạnh, Tp.Hồ Chí Minh
ĐT + 84 28 3910 9100
F + 84 28 3910 9101



Valerie – Teo Liang Tuan
Phó Tổng Giám đốc
Dịch vụ Tư vấn Thuế
ĐT +84 28 3910 9235
E valerie.teo@vn.gt.com



Nguyễn Thu Phương
Giám đốc dịch vụ Tư vấn Thuế
ĐT +84 28 3910 9237
E thuphuong.nguyen@vn.gt.com



Đặng Hải Hà My
Giám đốc dịch vụ Tư vấn Thuế
ĐT +84 28 3910 9241
E my.dang@vn.gt.com



Lạc Bội Thơ
Giám đốc dịch vụ Tư vấn Thuế
ĐT +84 28 3910 9240
E tho.lac@vn.gt.com



Đỗ Vũ Bảo Khánh
Giám đốc dịch vụ Tư vấn Thuế và Giao dịch liên kết
ĐT +84 28 3910 9277
E khanh.do@vn.gt.com

© 2025 Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam). Bảo lưu mọi quyền.

'Grant Thornton' là thương hiệu mà các công ty thành viên của Grant Thornton dùng để cung cấp các dịch vụ kiểm toán, tư vấn thuế và tư vấn doanh nghiệp cho khách hàng, hoặc được hiểu là một hoặc nhiều công ty thành viên tùy theo từng bối cảnh cụ thể. Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam) là một công ty thành viên của Grant Thornton Quốc Tế (GTIL). GTIL và các công ty thành viên khác không phải là công ty hợp danh toàn cầu. GTIL và các công ty thành viên là các pháp nhân độc lập. Dịch vụ được cung cấp bởi các công ty thành viên. GTIL không cung cấp dịch vụ cho khách hàng. GTIL và các công ty thành viên không phụ thuộc lẫn nhau và không chịu trách nhiệm về những hành vi và sai sót của nhau.